



SÁCH HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY GIẶT CỬA TRÊN

MODEL: WT-75N70BGA, WT-85N68BGA,
WT-95N68BGA, WT-95I68DGA

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Chúng tôi khuyên bạn nên đọc kỹ quyển sách hướng dẫn này trước khi sử dụng và vận hành thiết bị.

Bạn nên giữ cuốn Hướng dẫn sử dụng này để tham khảo trong quá trình sử dụng.

*Sử dụng cho model đi kèm tương ứng trong bộ đóng gói sản phẩm.

Đại diện phân phối chính thức tại Việt Nam:

CÔNG TY CỔ PHẦN CASPER VIỆT NAM

Tầng 7, tòa Leadvisors Tower, số 643 đường Phạm Văn Đồng,
P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Hotline: 1800.6644 | Fax: 0243.8342.333

Website: www.casper-electric.com



MỤC LỤC

1. Quy định bảo hành.....	03
2. Thông tin cảnh báo và an toàn.....	05
3. Mô tả thiết bị.....	09
4. Hướng dẫn lắp đặt.....	10
5. Vận hành máy giặt.....	14
6. Vệ sinh và bảo dưỡng.....	19
7. Xử lý sự cố.....	21
8. Thông số kỹ thuật.....	22

Khi bạn cần hỗ trợ, hãy liên hệ với chúng tôi:

 **1 8 0 0 6 6 4 4**

Chú ý: Các chỉ dẫn trong sách Hướng dẫn sử dụng nhằm mục đích minh họa. Sản phẩm bạn đang sử dụng có thể khác biệt một đôi chút, hãy tham khảo trên hình ảnh sản phẩm thực tế. Những chỉ dẫn có thể thay đổi mà không có bất kỳ thông báo nào khác.

1. QUY ĐỊNH BẢO HÀNH

1. Đăng ký bảo hành:

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành sản phẩm, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua sản phẩm, theo một trong các cách dưới đây: (Việc không đăng ký bảo hành hoặc đăng ký không đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng tới quyền lợi bảo hành của Quý khách hàng sau này)

Cách 1: Đăng ký qua App eCasper.

Quý khách hàng tải ứng dụng về điện thoại di động sau đó triển khai đăng ký tài khoản theo hướng dẫn.

Cách 2: Đăng ký bảo hành qua hotline.

Quý khách hàng gọi điện lên hotline 1800 6644 để TTCSKH hỗ trợ kích hoạt và đăng ký bảo hành cho sản phẩm Tủ lạnh Casper.

2. Thời hạn bảo hành:

Sản phẩm Tủ lạnh do Casper Việt Nam cung cấp có thời gian bảo hành được tính từ ngày mua sản phẩm (căn cứ theo thời gian trên hóa đơn mua hàng hợp lệ hoặc ngày kích hoạt bảo hành) nhưng không quá thời gian bảo hành tính từ ngày sản xuất (*).

Sản phẩm	Thời gian bảo hành	Ngày mua hàng	Ngày sản xuất
	Nội dung bảo hành		
Máy giặt	Toàn bộ máy	2 năm	2.5 năm
	Mô-tơ (Motor) máy giặt, tải trọng giặt <10Kg	12 năm	12.5 năm
	Mô-tơ (Motor) máy giặt, tải trọng giặt ≥10Kg	20 năm	20.5 năm

(*): Ngày sản xuất được thể hiện trên tem serial của sản phẩm.

3. Điều kiện bảo hành:

Điều kiện bảo hành miễn phí:

Casper sẽ bảo hành miễn phí nếu sản phẩm của Quý khách đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong **Thời hạn bảo hành** quy định ở mục 2.
- Sản phẩm đã được đăng ký bảo hành trên hệ thống của Casper hoặc các phương thức xác nhận ngày mua hàng hợp lệ, hóa đơn mua hàng trùng khớp model, số serial trên sản phẩm.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất (Sách hướng dẫn sử dụng kèm theo sản phẩm).
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được đánh giá, kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc lỗi kỹ thuật từ Nhà sản xuất được xác nhận bởi TTDVBH Casper hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Casper.

- Số máy, Số Serial, tem niêm phong, tem bảo hành trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị cạo sửa hoặc mất đi.
- Sản phẩm được cung cấp bởi hệ thống phân phối và đại lý của Casper.

- Sản phẩm được lắp đặt đúng quy định, quy chuẩn kỹ thuật và an toàn điện.

Điều kiện bảo hành tính phí:

Casper Việt Nam bảo hành tính phí cho Quý khách nếu vi phạm các điều kiện bảo hành miễn phí nêu trên và thuộc một trong các điều kiện sau:

- Sản phẩm không còn trong thời hạn bảo hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sét đánh, hỏa hoạn, côn trùng hoặc động vật xâm nhập.
- Sản phẩm hỏng do bị đặt ở nơi bụi bẩn, ẩm ướt, bị vào nước, bị thấm nước.
- Bị biến dạng do tác động nhiệt, tác động bên ngoài hoặc do khách hàng vô ý làm sản phẩm bị biến dạng, nứt vỡ, trầy xước.
- Bị hư do người dùng sử dụng sai điện thế và dòng điện chỉ định.
- Sản phẩm đã bị thay đổi, sửa chữa bởi các đơn vị không thuộc các Trạm bảo hành ủy quyền của Casper.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định an toàn của sản phẩm.
- Bất cứ hư hỏng nào liên quan do việc sử dụng linh phụ kiện không phải là linh kiện chính hãng do Casper cung cấp.
- Rỉ sét, bạc màu sơn, hao mòn tự nhiên của các linh kiện theo thời gian sử dụng.

4. Quy định đổi mới sản phẩm:

Quý khách hàng được đổi sản phẩm cùng loại khi sản phẩm lỗi không thể khắc phục được (do lỗi kỹ thuật của nhà sản xuất) thỏa mãn các điều kiện sau:

- Sản phẩm được xác định là hàng chính hãng của Casper (căn cứ vào hóa đơn mua hàng, tem nhận diện dán trên sản phẩm và đã được đăng ký bảo hành).
- Sản phẩm vẫn còn nguyên tem niêm phong, tem bảo hành của nhà sản xuất và phải còn đầy đủ linh phụ kiện, tặng phẩm kèm theo, hóa đơn bán lẻ hoặc hóa đơn GTGT.

- Hàng hóa nhận lại không bị lỗi về hình thức (móp méo, trầy xước, vỡ ...)

Đối với Máy giặt: Thời gian đổi mới: 1 đổi 1 trong 1 năm sử dụng sản phẩm (tính từ thời gian mua hàng hoặc nhận sản phẩm).

Trường hợp không chấp nhận đổi mới:

- Quý khách vận hành không đúng chỉ dẫn, gây hỏng hóc sản phẩm, hàng hóa.
- Quý khách không thực hiện các quy định theo yêu cầu để được hưởng chế độ bảo hành (ví dụ: không đăng ký bảo hành trong thời gian quy định), không có hóa đơn mua hàng hoặc thời gian sử dụng vượt bảo hành tính từ ngày sản xuất.
- Quý khách hàng tự gây hư hỏng bên ngoài như rách bao bì, bóng tróc, bể vỡ, thay đổi hình dáng, cấu trúc, nguyên lý hoạt động của sản phẩm...)
- Hàng hóa đã được ký xác nhận "Đạt tiêu chuẩn chất lượng" nhưng sau đó Quý khách yêu cầu đổi trả hàng hóa vì lý do sai phạm về hình thức (trầy xước, móp méo, bể vỡ...)

- Lỗi do nguồn điện không ổn định, chập chờn... và các lỗi khác quan khác.
- Sử dụng máy giặt vào mục đích thương mại, kinh doanh (Dùng cho tiệm giặt là, khách sạn, nhà nghỉ...)

2. THÔNG TIN CẢNH BÁO VÀ AN TOÀN

Những chỉ dẫn an toàn

Người dung cần tuân thủ thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy hoặc nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tử vong.

- Thiết bị này không nhằm mục đích sử dụng cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ có được sự giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng thiết bị bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của chúng.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi đùa với thiết bị này, hoặc sử dụng không đúng cách.
- Nếu dây nguồn bị hư hỏng, nó phải được thay thế bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ hoặc những người có đủ năng lực để tránh gây nguy hiểm.
- Sử dụng các bộ ống đi kèm thiết bị và không được sử dụng lại các bộ ống cũ.
- Đối với những loại máy giặt có lỗ thông hơi dưới đáy, hướng dẫn lắp đặt cho biết rằng phải giữ các lỗ thông hơi không bị bịt kín bởi tấm thảm.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các thiết bị tương tự như:
 - Khu vực bếp của nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác.
 - Nhà, trang trại;
 - Khách hàng trong các khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác;
 - Các khu vực sinh hoạt chung trong các dãy căn hộ hoặc trong các tiệm giặt là

Cảnh báo

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc

Thận trọng!

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Chú ý!

Biểu tượng này là một tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.

Nguy cơ giật điện

- Thiết bị này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt khi đang vắt khô.
- Nếu lồng giặt vắt không dừng trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, vui lòng ngừng sử dụng máy giặt và liên hệ để sửa chữa.
- Trước khi bảo trì thiết bị, hãy rút thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng.
- Để đảm bảo an toàn cho bạn, phích cắm điện phải được cắm vào một ổ cắm ba cực nối đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo rằng ổ cắm của bạn được nối đất đúng cách và chắc chắn.
- Đảm bảo rằng các thiết bị điện nước phải được kết nối bởi kỹ thuật viên có chuyên môn phù hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất và các quy định an toàn của địa phương.

Nguy cơ đối với trẻ em

- Sử dụng tại châu Âu: Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên và người khuyết tật, suy giảm giác quan hoặc tâm thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị này một cách an toàn và hiểu được những nguy cơ tiềm ẩn. Trẻ em không được đùa nghịch với thiết bị này. Không để trẻ em thực hiện việc vệ sinh và bảo trì bởi người sử dụng khi không giám sát.
- Trẻ nhỏ phải được giám sát để không chơi với thiết bị.
- Máy có thể rất nóng trong quá trình hoạt động. Không để trẻ em và vật nuôi lại gần máy khi máy đang vận hành.

Nguy cơ nổ

- Không giặt hoặc làm khô các sản phẩm đã được làm sạch, giặt, ngâm hoặc nhúng các chất dễ cháy hoặc nổ (như sáp, dầu, sơn, xăng, chất tẩy nhờn, dung môi giặt khô, dầu hỏa, v.v.) Điều này có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.
- Trước khi rửa tay, rửa kỹ các vật dụng giặt bằng tay.

Lưu ý quan trọng khi lắp đặt sản phẩm

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Nó không nhằm mục đích được tích hợp sẵn khi sử dụng.
- Các lỗ thông hơi không bị che chắn bởi thảm.
- Máy giặt không được lắp đặt trong phòng tắm hoặc phòng rất ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ hoặc ăn da.
- Tháo tất cả các vật liệu đóng gói và chốt định vị trước khi sử dụng thiết bị. Nếu không, có thể dẫn đến thiệt hại nghiêm trọng.
- Máy giặt chỉ có van đầu vào duy nhất có thể được kết nối với nguồn cấp nước lạnh. Sản phẩm có van đầu vào đôi nên được kết nối chính xác với nguồn cấp nước nóng và nước lạnh.
- Chỉ cắm dây nguồn sau khi lắp đặt.

Nguy cơ làm hỏng thiết bị

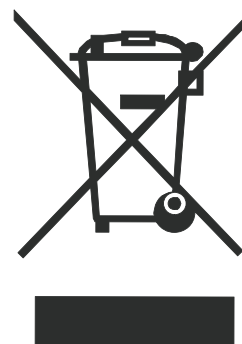
- Sản phẩm của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho các loại vải dệt thích hợp cho việc giặt máy.
- Không trèo lên và ngồi lên nắp trên của máy.
- Không dựa vào cửa máy.
- Các lưu ý trong quá trình xử lý máy:
 1. Bu lông phải được lắp đặt bởi người có chuyên môn.
 2. Nước tích tụ phải được xả ra khỏi máy.
 3. Xử lý máy cẩn thận. Không được nắm/giữ các bộ phận nhô ra trên máy khi đang nâng. Không được sử dụng cửa máy làm vị trí cầm nắm trong quá trình vận chuyển.
 4. Thiết bị nặng, cẩn thận khi vận chuyển.
- Vui lòng không đóng cửa với lực quá mạnh.
- Cấm giặt thảm.

Vận hành và bảo dưỡng

- Trước khi giặt quần áo lần đầu tiên, sản phẩm phải được vận hành hoàn thành một chu trình giặt mà không có quần áo bên trong.
- Các dung môi dễ cháy và nổ hoặc độc hại đều bị cấm. Xăng và rượu, vv .. không được sử dụng làm chất tẩy rửa. Vui lòng chỉ chọn chất tẩy rửa phù hợp cho giặt máy.
- Lấy đồ vật ra khỏi túi quần, áo trước khi giặt. Các vật sắc nhọn và cứng như đồng xu, châm cài, đinh, vít hoặc đá, v.v. có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Vui lòng kiểm tra xem nước bên trong lồng giặt đã được xả hết chưa trước khi mở cửa lồng giặt. Vui lòng không mở cửa khi đang có nước.
- Cẩn thận bỏng khi sản phẩm xả nước giặt nóng.
- Không được đổ nước bằng tay trong khi giặt.
- Sau khi chương trình hoàn thành, Vui lòng đợi 2 phút để mở cửa.

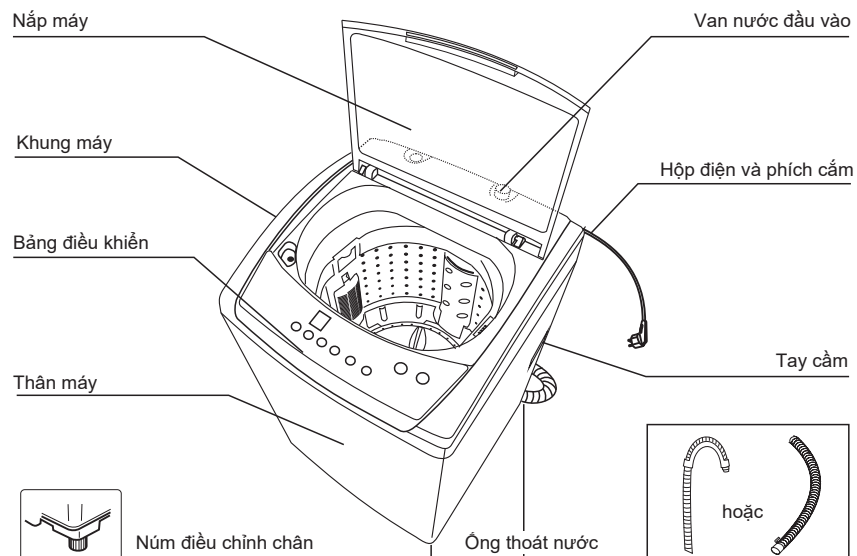
- Việc sửa chữa chỉ được thực hiện bởi nhà sản xuất, đại lý dịch vụ của hãng hoặc những người có trình độ tương tự để tránh một mối nguy hiểm. Các nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sự can thiệp của những người không có thẩm quyền.

Bao bì, thiết bị cũ

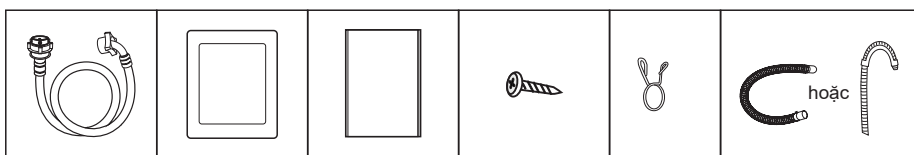


Biểu tượng này chỉ ra rằng sản phẩm này không nên được loại bỏ cùng với các chất thải sinh hoạt khác. Vui lòng sử dụng hệ thống thu gom hoặc liên hệ với nhà bán lẻ nơi mua sản phẩm. Sản phẩm có thể được tái chế để an toàn với môi trường.

3. MÔ TẢ THIẾT BỊ

⚠️ **Chú ý!**

Mô tả thiết bị chỉ mang tính chất tham khảo, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế làm tiêu chuẩn.



Ống cấp nước

Chân đế

Sách HDSD

Ốc vít

Kẹp lò xo

Ống xả nước

⚠️ **Chú ý!**

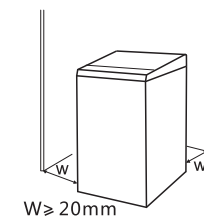
Lưu ý: nếu ống xả đã được lắp vào máy thì không có kẹp lò xo và ống xả thoát nước trong túi phụ kiện

4. HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

4.1. Vị trí lắp đặt

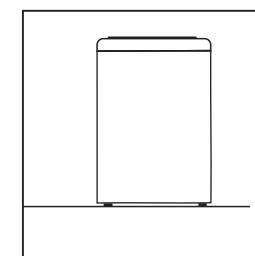
⚠️ **Cảnh báo!**

- Sản phẩm cần đặt cố định tại một chỗ
- Đảm bảo rằng sản phẩm không đè lên nguồn điện.
- Đảm bảo duy trì khoảng cách tối thiểu từ các bức tường như trong hình



Trước khi lắp đặt máy, phải chọn vị trí có đặc điểm như sau:

1. Bề mặt cứng, khô và bằng phẳng
2. Tránh ánh nắng trực tiếp
3. Lắp đặt nơi thông thoáng
4. Nhiệt độ phòng trên 0 ° C
5. Để xa các nguồn nhiệt như than hoặc các thiết bị đốt bằng khí đốt.

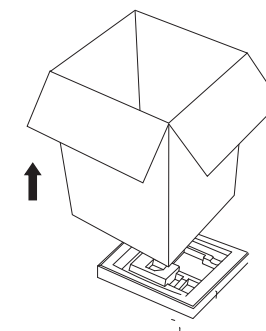


4.2. Mở hộp máy giặt

⚠️ **Cảnh báo!**

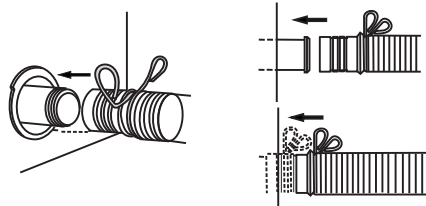
- Vật liệu đóng gói (ví dụ như carton, xốp) có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.
- Vật liệu đóng gói có nguy cơ gây ngạt thở! Giữ tất cả các bao bì tránh xa tầm tay trẻ em.

1. Tháo thùng carton và các miếng xốp bảo vệ.
2. Nhấc máy giặt và tháo xốp đế.
3. Tháo băng dính bảo vệ trên dây điện nguồn và ống thoát nước.
4. Tháo ống cấp dẫn nước



4.3. Lắp đặt ống thoát nước

1. Duỗi ống thoát nước, lắp ống vào lỗ thoát nước
2. Vật chặt với dây vòng (như hình minh họa)



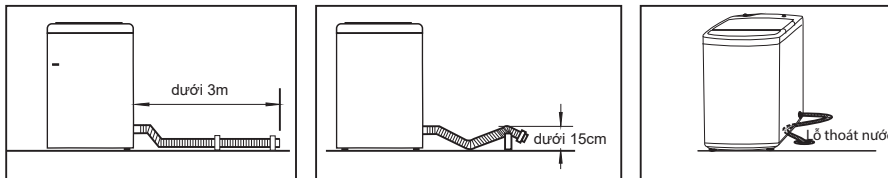
⚠ Cảnh báo!

Bạn phải tháo các chốt định vị ở mặt sau của máy giặt trước khi sử dụng sản phẩm.

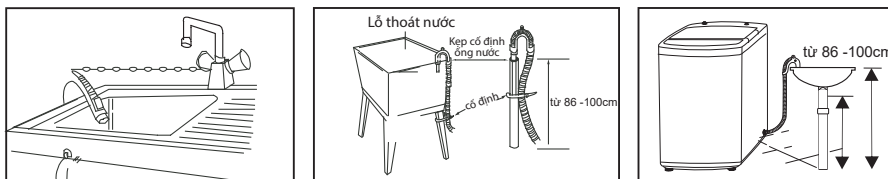
- Không gấp hoặc kéo dài ống thoát nước.
- Đặt ống xả nước đúng cách, nếu không có thể bị hỏng do rò rỉ nước.
- Nếu ống xả nước quá dài, không được ép vào máy giặt vì nó sẽ gây ra tiếng ồn bất thường.

Có hai cách để đặt đầu ra của ống xả nước:

1. Đối với hệ thống thoát nước thấp



2. Đối với hệ thống thoát nước cao

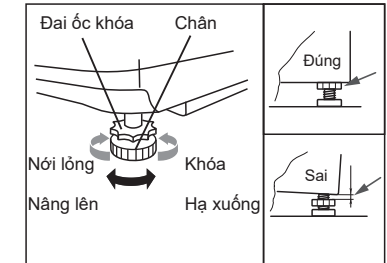


4.4. Điều chỉnh cân bằng máy giặt

⚠ Cảnh báo!

- Các đai ốc cố định vị trí bốn chân phải được vặn chặt và tiếp xúc với mặt dưới máy giặt.

1. Kiểm tra xem các chân đã được gắn chặt hay chưa. Nếu không, hãy xoay chúng về vị trí ban đầu, siết chặt các đai ốc.
2. Kiểm tra xem máy giặt ngang bằng với mặt đất chưa, nếu cần hãy chỉnh lại.
3. Nới lỏng đai ốc khóa và xoay chân cho đến khi chân tiếp xúc chặt với sàn.
4. Sau khi được khóa đúng cách, hãy kiểm tra lại bốn góc để đảm bảo rằng chúng đã được điều chỉnh đúng cách.



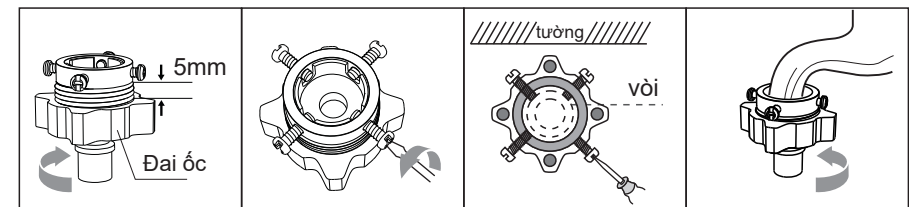
4.5. Lắp đặt ống cấp nước

- Chọn vòi nước thích hợp.



- Kết nối ống dẫn nước, vòi và máy giặt

1. Kết nối giữa vòi thông thường và đầu ống dẫn nước.

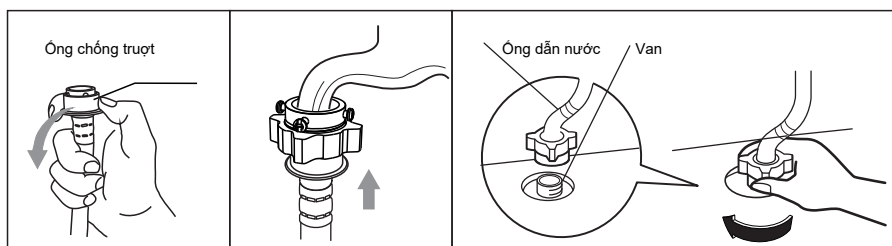


Nới lỏng đai ốc
khoảng 5mm

Nới lỏng 4 ốc

Đặt đầu nối vào
vòi và siết chặt đầu
các bu lông

Siết chặt đai ốc



Ống chống trượt

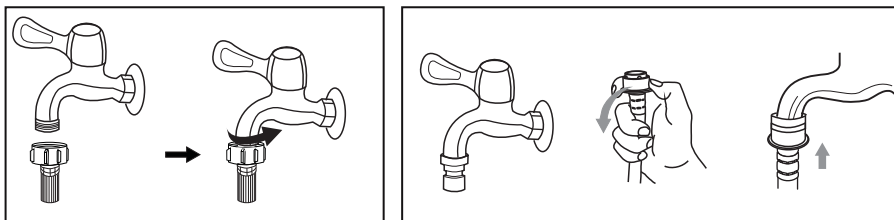
Nhấn ống
chống trượt

Nối với ống đầu
vào

Ống dẫn nước Van

Sau khi kết nối và lắp đặt, kiểm
tra xem có rò rỉ nước không

2. Kết nối giữa vòi vận và đầu ống dẫn nước.



Vòi đầu ren và ống đầu

Vòi đặc biệt cho máy giặt

⚠ Cảnh báo!

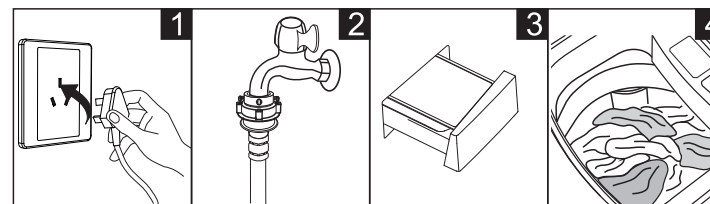
- Để tránh rò rỉ hoặc hư hỏng do nước, hãy làm theo hướng dẫn lắp đặt.
- Không gấp khúc, dẫm lên, chỉnh sửa hoặc cắt đứt ống cấp nước.

5. VẬN HÀNH MÁY GIẶT

5.1. Chuẩn bị trước khi giặt

⚠ Thận trọng!

- Trước khi giặt, hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được lắp đặt đúng cách.
- Trước khi giặt lần đầu, máy giặt phải được vận hành hết một chu trình giặt mà không có quần áo như minh họa dưới đây.



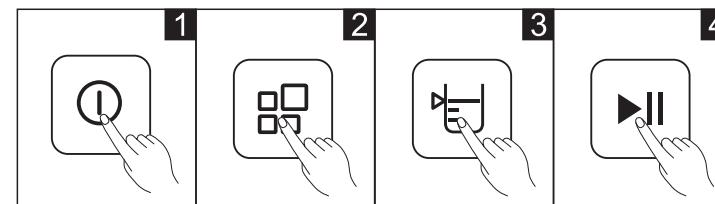
Cắm điện

Mở vòi

Thêm chất
tẩy rửa

Cho quần áo vào
máy và đóng cửa

■ Giặt quần áo



Bật nguồn

Chọn chế
độ giặt

Chọn mực
nước

Khởi động

📌 Chú ý!

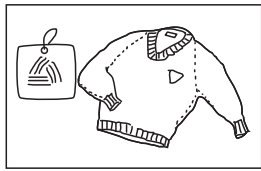
- Nếu để Chế độ mặc định, có thể bỏ qua bước 2, 3

■ Sau khi giặt

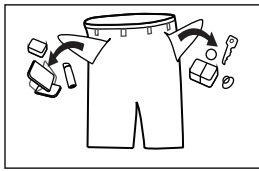
- Thiết bị sẽ phát ra tiếng bíp sau khi giặt xong và nguồn điện sẽ tự động bị ngắt. Sau đó dỡ đồ giặt ra.

■ Các chú ý khi giặt

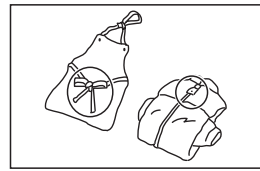
- Nhiệt độ môi trường xung quanh của máy giặt phải là 0 - 40°C. Nếu sử dụng dưới 0°C, van đầu vào và hệ thống thoát nước có thể bị hỏng. Nếu máy được lắp đặt trong điều kiện đóng băng, nên chuyển máy về nhiệt độ môi trường bình thường để đảm bảo ống cấp nước và ống thoát nước được rã băng trước khi sử dụng.
- Vui lòng kiểm tra tem nhãn trên đồ giặt của bạn và hướng dẫn sử dụng nước giặt trước khi giặt. Sử dụng nước giặt không tạo bọt hoặc ít tạo bọt phù hợp để giặt máy đúng cách.



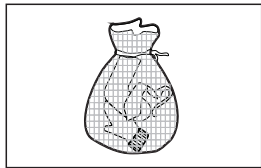
Kiểm tra tem nhãn trên quần áo



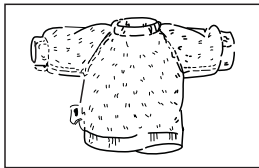
Lấy tất cả đồ vật ra khỏi túi



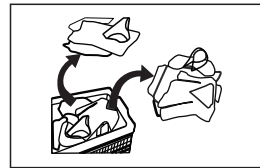
Buộc các dây vải dài và thắt lưng lại với nhau, đóng khóa kéo và cúc áo



Cho những món đồ nhỏ vào túi giặt



Lật vải để xoắn và dài từ trong ra ngoài



Phân loại đồ giặt theo màu sắc, kiểu dáng chất liệu

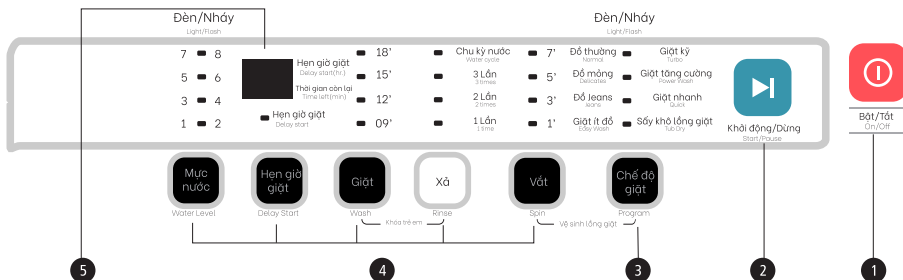
⚠ Thận trọng!

- Không giặt hoặc sấy các sản phẩm đã được giặt, ngâm, hoặc nhúng các chất dễ cháy hoặc nổ như sáp, dầu, sơn, xăng, cồn, dầu hỏa và các vật liệu dễ cháy khác.
- Việc giặt ít quần áo có thể tạo ra độ lệch tâm lớn và gây ra hiện tượng báo động do không cân bằng. Do đó, nên thêm vài đồ giặt khác vào máy giặt để quá trình vắt có thể diễn ra suôn sẻ.

■ Sử dụng chất tẩy rửa và bột giặt

- Đối với bột giặt hoặc chất phụ gia bị kết tụ hoặc dạng hạt, trước khi đổ chúng vào hộp đựng bột giặt/ nước giặt, nên sử dụng một ít nước để pha loãng, làm cho ngấn đầu vào của hộp bột giặt không bị tắc và tràn ra ngoài khi đổ đầy nước.
- Vui lòng chọn loại bột giặt/ nước giặt phù hợp với các nhiệt độ giặt khác nhau để đạt hiệu quả giặt tốt nhất mà ít tiêu tốn nước và năng lượng.

5.2. Bảng điều khiển



⚠ Chú ý!

- Hình minh họa chỉ mang tính chất tham khảo, Vui lòng tham khảo sản phẩm thực như tiêu chuẩn.

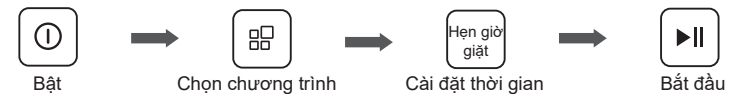
1. **Bật tắt (On/ Off):** Thiết bị đang Bật / Tắt.
2. **Khởi động/ Tạm dừng (Start/ Pause):** Nhấn nút để bắt đầu hoặc tạm dừng chu trình giặt.
3. **Các chế độ giặt:** Có sẵn tùy theo loại đồ giặt.
4. **Các chức năng:** Điều này cho phép bạn chọn một chức năng bổ sung và đèn sẽ sáng khi chức năng đó được chọn.
5. **Màn hình hiển thị:** Các cài đặt, khoảng thời gian giặt còn lại, các tùy chọn chức năng và thông báo trạng thái của máy giặt. Màn hình sẽ bật sáng trong suốt chu kỳ giặt.

5.3. Các chức năng giặt

Mức nước
Chọn mức nước theo loại quần áo, độ bẩn và thói quen giặt của người dùng.

Các chức năng
Có thể chọn thời gian giặt, thời gian xả, thời gian vắt và các cài đặt khác.

Hẹn giờ giặt (Delay Start)
Cài đặt chức năng hẹn giờ giặt
1. Chọn một chương trình
2. Nhấn nút Hẹn giờ giặt (Delay Start) để chọn thời gian
3. Nhấn Khởi động/ Tạm dừng [Start/Pause] để bắt đầu hoạt động trì hoãn



Hủy chức năng hẹn giờ
Nhấn nút Hẹn giờ giặt (Delay Start) cho đến khi đèn Hẹn giờ giặt tắt. Phải nhấn nút trước khi bắt đầu chương trình. Nếu chương trình đã bắt đầu, nhấn nút Bật/ Tắt (On/ Off) để đặt lại chương trình.

⚠ Thận trọng!

- Nếu nguồn điện bị đứt trong khi máy đang hoạt động, một bộ nhớ đặc biệt sẽ lưu trữ chương trình đã chọn và khi khởi động lại nguồn điện, máy sẽ tiếp tục chế độ đó.



⚠ Thận trọng!

- Nhấn hai nút cùng để được tắt chức năng Khóa trẻ em.
- “Khóa trẻ em” sẽ khóa tất cả các nút ngoại trừ [Bật / Tắt].

■ Cài đặt cá nhân

Người dùng có thể lựa chọn chế độ giặt theo nhu cầu thực tế, và có thể cài đặt thời gian giặt, số lần xả, thời gian vắt, lượng nước và thời gian hẹn giờ.

**■ Quá trình giặt**

Người dùng có thể đặt quy trình đơn lẻ hoặc kết hợp giặt, xả và vắt tùy ý theo nhu cầu. Hoạt động chi tiết cho các mô hình khác nhau như sau:

Thao tác giặt đơn giản



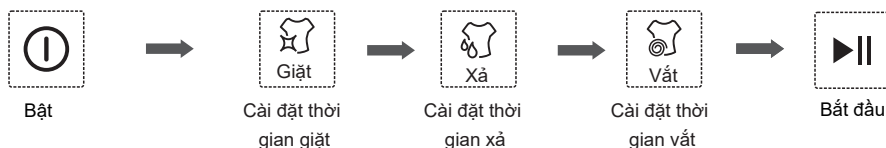
Giặt



Vắt



Giặt+Xả+Vắt



Các quy trình kết hợp khác tương tự như trên.

5.3. Các chức năng giặt

Chế độ có sẵn tùy theo loại đồ giặt.

Đèn I Nháy
XXXX □ XXXX
XXXX □ XXXX
XXXX □ XXXX
XXXX □ XXXX



Các chế độ

Đồ Jeans (Jeans)	Thích hợp để giặt quần áo jeans.
Giặt nhanh (Quick)	Thích hợp giặt quần áo ít bẩn và quần áo vào mùa hè.
Sấy khô lồng giặt (Tub dry)	Dùng chế độ này để sấy khô lồng giặt
Đồ mỏng (Delicate)	Có thể chọn mực nước cao/ trung bình/ thấp; nhịp độ quay nhẹ, tốc độ giặt và vắt chậm, phù hợp với loại vải mỏng.
Giặt kỹ (Turbo)	Dùng chế độ này để giặt quần áo bẩn nhiều với thời gian giặt lâu hơn.
Đồ thường (Normal)	Chế độ giặt với vải sợi thông thường. Chu trình gồm giặt 1 lần, xả 2 lần, thời gian vắt vừa phải.
Giặt tăng cường (Power Wash)	Chế độ này phù hợp với quần áo rất bẩn với tốc độ vòng quay nhanh và mạnh.
Giặt ít đồ (Easy Wash)	Phù hợp khi lượng đồ giặt ít với mực nước thấp. Không thể chọn mực nước cao với chế độ này.
Tự động cân tải giặt	Máy giặt sẽ tự động chọn mực nước tương thích với tải trọng quần áo giặt. 1. Khi có nước trong lồng giặt, sẽ không có chức năng này. 2. Trước khi ấn Khởi động/ Tạm dừng (Start/ Pause), nếu người dùng chọn mực nước, máy sẽ không tự động cân tải giặt. 3. Sau khi ấn Khởi động/ Tạm dừng (Start/ Pause), máy sẽ tự động cân tải giặt. Người dùng có thể chọn mực nước theo yêu cầu.

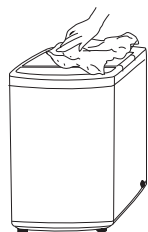
6. VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

⚠ Cảnh báo!

- Luôn rút phích cắm của thiết bị và đóng vòi nước trước khi vệ sinh và bảo dưỡng

6.1. Vệ sinh thân máy

- Bảo dưỡng máy giặt đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ của máy. Bề mặt thân máy có thể được
- Lau rửa bằng chất tẩy rửa pha loãng trung tính không mài mòn khi cần thiết. Nếu có nước tràn ra ngoài, hãy dùng khăn lau sạch ngay lập tức. Không bao giờ sử dụng các vật dụng sắc nhọn để làm sạch thiết bị.



📌 Chú ý!

- Không bao giờ sử dụng chất ăn mòn hoặc chất ăn da, axit formic hoặc dung môi pha loãng hoặc các chất tương tự, như cồn hoặc các sản phẩm hóa học.

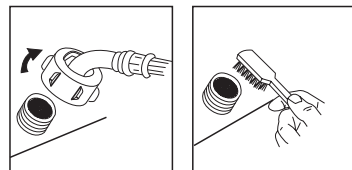
6.2. Vệ sinh bộ lọc đầu vào

📌 Chú ý!

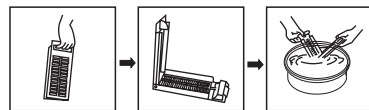
- Bộ lọc đầu vào phải được làm sạch nếu có ít nước.

■ Vệ sinh bộ lọc trong máy giặt:

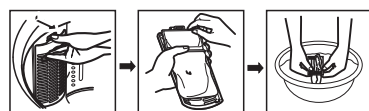
1. Vận đường ống dẫn nước ở mặt sau của máy.
2. Tháo bộ lọc, rửa sạch và lắp lại.
3. Dùng bàn chải để làm sạch bộ lọc.
4. Lắp đặt đường ống đầu vào.



Bộ lọc Magic



Bộ lọc bình thường



■ Vệ sinh Bộ lọc xơ vải:

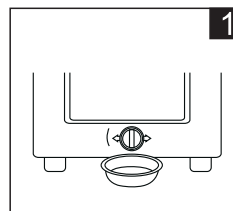
1. Có một bộ lọc xơ vải được tích hợp trong máy giặt, giúp thu gom xơ vải trong quá trình giặt.
2. Nên làm sạch bộ lọc xơ vải sau khoảng 10 lần giặt.
3. Lấy bộ lọc ra và làm sạch bằng nước. Sau đó đặt bộ lọc trở lại máy giặt.

6.3 Vệ sinh bộ lọc bơm xả

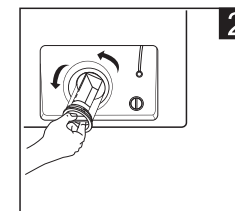
Chỉ dành cho máy giặt có chức năng này.

⚠ Cảnh báo!

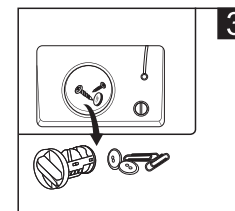
- Hãy cẩn thận với nước nóng!
- Để dung dịch tẩy rửa nguội bớt.
- Rút phích cắm của máy để tránh bị điện giật trước khi giặt.
- Bộ lọc của bơm nước xả có thể lọc các sợi và các vật lạ nhỏ từ quá trình giặt.
- Vệ sinh bộ lọc định kỳ để đảm bảo máy giặt hoạt động bình thường.



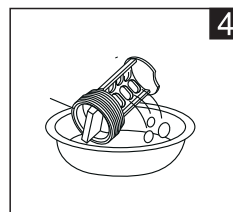
Xả nước ra khỏi máy giặt dùng chậu để hứng nước



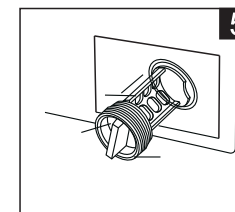
Mở bộ lọc bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ



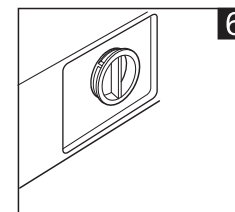
Loại bỏ các vật không liên quan



Làm sạch bộ lọc



Lắp lại và điều chỉnh để bộ lọc khớp với ống bơm



Vặn chặt đầu ống xả

⚠ Thận trọng!

- Đảm bảo rằng nắp van và ống thoát nước khẩn cấp được lắp lại đúng cách, nắp bộ lọc phải được lắp thẳng hàng với các khe lắp nếu không nước có thể bị rò rỉ.
- Khi thiết bị đang được sử dụng và tùy thuộc vào chương trình được chọn, có thể có nước nóng trong máy bơm. Không bao giờ tháo nắp máy bơm khi đang trong chu kỳ giặt, luôn phải đợi cho đến khi thiết bị kết thúc chu trình, và không còn quần áo bên trong. Khi thay nắp van, đảm bảo nó được đóng chặt lại một cách an toàn.

7. XỬ LÝ SỰ CỐ

Bất cứ khi nào có sự cố với thiết bị, hãy kiểm tra xem bạn có thể giải quyết được không bằng cách thực hiện theo các bảng bên dưới. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper để được hướng dẫn.

Sự cố	Nguyên nhân
Máy không hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Mất điện hoặc cháy cầu chì. Điện áp nguồn quá thấp. Lượng nước không đạt mức nước yêu cầu. (Máy giặt sẽ không hoạt động nếu lượng nước không đạt đến mức nước yêu cầu) Máy giặt đang ở chế độ Hẹn giờ giặt (Delay Start). Máy sẽ chỉ bắt đầu hoạt động cho đến khi đã đến thời gian đặt trước.
Không có nước chảy vào	<ul style="list-style-type: none"> Mất điện hoặc cháy cầu chì. Nguồn nước bị cắt hoặc áp lực nước quá thấp. Ống cấp nước đầu vào chưa được kết nối đúng cách và/hoặc vòi nước chưa được mở. Màng lọc của van đầu vào bị bụi bẩn làm cho tắc nghẽn. Cuộn dây của van đầu vào bị hỏng. Chưa ấn nút Khởi động/ Dừng (Start / Pause).
Thoát nước bất thường	<ul style="list-style-type: none"> Ống xả nước được đặt quá cao. Đầu ống thoát nước đặt trong khu vực ngập nước. Vòng cao su bên trong của van xả bị chất bẩn làm cho tắc nghẽn.
Vòng quay bất thường	<ul style="list-style-type: none"> Nắp cửa chưa đóng. Tất cả quần áo bị lệch ở trong lồng giặt, hoặc cho quá nhiều quần áo vào trong lồng giặt. Nếu máy giặt không được đặt trong tình trạng ổn định hoặc nó được đặt ở vị trí bề mặt nghiêng (Mặt đất không bằng phẳng). Dây đai động cơ bị lỏng.

Mã lỗi	Nguyên nhân	Giải pháp
E1	Cảnh báo về việc cấp nước bất thường	Kiểm tra vòi nước đã mở hay chưa.
E2	Cảnh báo quá trình xả nước vẫn chưa kết thúc.	Kiểm tra cảm biến mực nước và bơm xả
E3	Cảnh báo nắp máy không đóng trước khi giặt và vắt	Đậy nắp lại.
E4	Cảnh báo khi quần áo trong lồng bị lệch về một bên	Trải đều quần áo trong lồng giặt
XX	Khác	Vui lòng thử lại. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, vui lòng liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper.

⚠️ Chú ý!

- Sau khi kiểm tra, hãy khởi động lại máy. Nếu sự cố vẫn tiếp tục hoặc màn hình hiển thị lại các mã cảnh báo khác, hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng Casper.

8. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Nguồn điện 220-240V ~/ 50Hz

Tiêu chuẩn Áp lực 0.03 - 0.8MPa

Model	Tải trọng	Inverter	Kích thước (WxDxH)	Cân nặng	Công suất
WT-75N70BGA	7.5Kg	không	515x525x920	33Kg	400W
WT-85N68BGA	8.5Kg	không	550x565 x930	37Kg	450W
WT-95N68BGA	9.5Kg	không	550x565x960	40Kg	450W
WT-95I68DGA	9.5Kg	có	550x565 x960	40Kg	390W